

Bản án số: 59/2024/HS-ST

Ngày: 13-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM-TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Loan Trần Hải Yến.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Vũ Xuân Tuất
- Bà Nguyễn Thị Thu Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Đoàn Bích Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Lê Trọng Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (điểm cầu trung tâm) và Nhà tạm giữ Công an huyện T (điểm cầu thành phần), Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xét xử sơ thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Giáp Văn Duy P (tên gọi khác: Bôn C), sinh năm 1989, tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: khu B, ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Giáp Văn C1 (đã chết) và bà Vũ Thị S (đã chết); Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Ngày 28/8/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 132/2015/HSST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/5/2016. Chưa chấp hành đóng án phí hình sự sơ thẩm.

Tiền sự:

+ Ngày 30/9/2013 bị Công an huyện T, tỉnh Đồng Nai xử phạt số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quyết định số 41/QĐ-XPHC. Bị cáo chưa chấp hành.

+ Ngày 09/4/2015 bị Công an xã Đ, huyện T, tỉnh Đồng Nai xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo Quyết định xử phạt hành chính số 17/QĐ-XPHC.

Về nhân thân: Ngày 08-7-2020 bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 tháng tù giam về tội “Đánh bạc” theo bản án số 142/2020/HSST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/11/2020.

Bị cáo bị bắt ngày 15/10/2023. Hiện đang bị tạm giam (Bị cáo có mặt)

- Bị hại: Anh **Nguyễn Công H**, sinh năm 1991 (Vắng mặt)

Địa chỉ: khu B, ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Giáp Văn Duy P là đối tượng nghiện ma túy và không có nghề nghiệp ổn định. Vào khoảng 01 giờ ngày 14/10/2023, P đi bộ từ đám ma ở khu C, ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai, về nhà để ngủ nhưng nhà khóa cửa không vào nhà được nên P đi bộ đến nhà nghỉ C2 thuê phòng nghỉ để ngủ. Khi đi ngang qua nhà chị Đỗ Hà Thu U và anh Nguyễn Công H (cùng trú tại khu B, ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai) thì P phát hiện nhà chị U, anh H đang sửa chữa, cửa sau không khóa nên đã lẻn vào nhà và mở cửa phòng ngủ thì thấy chị U, anh H và 02 con nhỏ đang ngủ trên nệm, P quan sát thấy 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu đen của anh H để trên nệm nên đã lẻn lút lấy trộm điện thoại trên rồi đi bộ về nhà nghỉ C2, lúc này nhà nghỉ đã đóng cửa nên P trèo rào vào nhà nghỉ. Khi vào bên trong nhà nghỉ P1 giấu chiếc điện thoại Iphone 11 Promax màu đen vừa trộm được tại nhà chị U vào chậu cây cảnh phía trước cửa phòng nhà nghỉ rồi đi vào phòng ngủ. Sau khi phát hiện bị mất trộm tài sản như trên chị U đã xem lại camera và nghi ngờ Giáp Văn Duy P là đối tượng đã lấy trộm tài sản nên đã đến Công an xã T, huyện T để trình báo vụ việc. Công an xã T đã triệu tập Giáp Văn Duy P lên làm việc và P đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên. Ngày 15/10/2023, Công an xã T đã chuyển giao toàn bộ hồ sơ và đối tượng P cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T để thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 125/KL-HĐĐGTS ngày 23/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện T kết luận: “01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu đen, tình trạng đã qua sử dụng có trị giá 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

Ngày 24/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Giáp Văn Duy P về tội “Trộm cắp tài sản” để điều tra. Quá trình điều tra bị can đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ:

- 01 USB có chứa file video hình ảnh vụ án do chị Đỗ Hà Thu U giao nộp, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu đen, 01 quần thun ngắn màu đen, 01 áo thun ngắn tay màu đen, 01 mũ màu trắng có viền xanh hai bên.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Công H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Bản cáo trạng số: 42/CT-VKS-TB ngày 23/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố bị cáo Giáp Văn Duy P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Giáp Văn Duy P từ 08 (tám) tháng đến 10 (mười) tháng tù;

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã rất ăn năn về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, với lời khai của bị hại, các chứng cứ khác có tại hồ sơ và cáo trạng mô tả. Từ đó đã có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 14/10/2023 tại khu B, ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Giáp Văn Duy P đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax có trị giá 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng) của anh Nguyễn Công H.

[2.1] Hành vi của bị cáo Giáp Văn Duy P đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như cáo trạng đã truy tố là có căn cứ.

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án chưa được xóa án tích nhưng vẫn tiếp tục phạm tội nên cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

[5.1] Ngày 12/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản gồm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu đen cho anh Nguyễn Công H; 01 quần thun ngắn màu đen, 01 áo thun ngắn tay màu đen, 01 mũ màu trắng có viền xanh hai bên cho bị cáo Giáp Văn Duy P. Anh H và bị cáo P đã nhận lại tài sản.

[5.2] Đối với 01 USB có chứa file video hình ảnh vụ án do chị Đỗ Hà Thu U giao nộp chuyên theo hồ sơ vụ án.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì về mặt dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom về tội danh, về xử lý vật chứng và án phí phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận, về hình phạt là phù hợp một phần nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Giáp Văn Duy P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Giáp Văn Duy P 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/10/2023.

2. Về án phí hình sự: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Giáp Văn Duy P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Bom;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THA dân sự huyện Trảng Bom;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Loan Trần Hải Yến